

Số: 159 /QĐ-CVMT

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025
của Cảng vụ Hàng không miền Trung

GIÁM ĐỐC CẢNG VỤ HÀNG KHÔNG MIỀN TRUNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TTBTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ công văn số 4250/CHK-TC ngày 14/9/2017 về việc công khai ngân sách theo quy định của Luật NSNN năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1198/QĐ-BXD ngày 31 tháng 07 năm 2025 về việc điều chỉnh giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai điều chỉnh giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính và các đơn vị liên quan trực thuộc Cảng vụ hàng không miền Trung chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: *SB*

- Cục HKVN (để b/c);
- Như Điều 3 (để t/h);
- Phòng TCHC đăng website;
- Lưu: VT, KHTC (Bhien 02bn)



Bùi Văn Thành

Đơn vị: Cảng vụ Hàng không miền Trung.

DỰ TOÁN THU – CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Theo Quyết định số: 159/QĐ-CVMT ngày 08/8/2025 của Cảng vụ HK miền Trung)

Mã số NS: 1095632

Kho bạc: 0161

Đvt: triệu đồng.

STT	Nội dung	Dự toán đã giao	Số giao bổ sung (+)	Số điều chỉnh giảm (-)	Dự toán được giao sau điều chỉnh	Ghi chú
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=1+2+3</i>	
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí					
1	Số thu phí, lệ phí					
1.1	<i>Phí Cảng vụ hàng không</i>					
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại					
2.1	Chi sự nghiệp					
a	<i>Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên</i>					
b	<i>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên</i>					
2.2	Dự toán chi ngân sách nhà nước	16.004	2.100	(2.100)	16.004	
a	<i>Chi quản lý hành chính</i>					
b	<i>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</i>					
c	<i>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</i>	16.004		(2.100)	16.004	
	- Tiền thưởng an toàn hàng không	2.298		(450)	1.848	
	- Trang phục ngành	1.165			1.165	
	- Chi phí phục vụ hoạt động xe chuyên dùng, khẩn nguy cứu nạn	2.703		(1.200)	1.503	
	- Chi phí bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị chuyên dùng	626		(350)	276	

- Chi mua sắm trang bị tài sản, công cụ dụng cụ	1.361		(100)	1.261	
- Chi tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ- CP	1.091			1.091	
- Chi bảo lưu thu nhập	6.760			6.760	
- Chi bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn		607,1		607,1	
- Sửa chữa lớn nhà làm việc Đà Nẵng của Cảnh vụ hàng không miền Trung		903		903	
- Chi hợp tác quốc tế (chi đoàn ra)		589,9		589,9	